

KẾ HOẠCH

Duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) xã Dân Tiến năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 28/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) tỉnh Thái Nguyên năm 2025; UBND xã Dân Tiến ban hành Kế hoạch với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước của Chính phủ giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025; Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 26/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên năm 2025; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 18/01/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao kết quả những tiêu chí, tiêu chí thành phần có điểm số cao; khắc phục những tiêu chí, tiêu chí thành phần bị mất điểm hoặc có điểm số thấp. Phấn đấu Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh năm 2025 tăng cả về điểm số và thứ hạng so với năm 2024. Phấn đấu năm 2025, kết quả Chỉ số cải cách hành chính của xã đạt tối thiểu 90 điểm trở lên.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 23/7/2025 của UBND xã về Kế hoạch cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025 và các văn bản chỉ đạo của UBND xã về cải thiện các Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 phù hợp với quá trình triển khai xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn xã.

- Các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là các cơ quan chủ trì các nội dung, lĩnh vực của Chỉ số cải cách hành chính đánh giá đúng thực trạng, kết quả thực hiện các nội dung liên quan. Bám sát các tiêu chí theo dõi, đánh giá của Chỉ số, các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương về cải cách hành chính, chủ động, tích cực trong tham mưu UBND xã chỉ đạo thực hiện. Đề ra các giải pháp, biện pháp cụ thể, tổ chức triển khai tại từng cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả (tăng điểm số, tăng thứ hạng) các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số.

- Phân công rõ trách nhiệm và nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị và từng cán bộ, công chức, viên chức nhằm khắc phục những tiêu chí, những nội dung bị mất điểm, điểm số thấp, những hạn chế của Chỉ số cải cách hành chính, đảm bảo các nội dung, nhiệm vụ được triển khai đầy đủ, kịp thời; có sự bàn giao, chuyển tiếp thực hiện, không để bị gián đoạn, thiếu sót trong quá trình sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn xã.

II. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

(Có Biểu phân công nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025; Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên năm 2025; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 14/KH-

UBND ngày 18/01/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025.

2. Tiếp tục nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm của từng ngành, địa phương, tạo chuyển biến căn bản trong công tác cải cách hành chính.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền về công tác cải cách hành chính, cải cách TTHC, việc ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt cần có nội dung tuyên truyền, hướng dẫn cụ thể về sử dụng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích để các cá nhân, tổ chức biết và sử dụng đảm bảo hiệu quả.

4. Đẩy mạnh cải cách TTHC, đơn giản hoá TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận và giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã. Thực hiện có hiệu quả Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

5. Triển khai thực hiện các quy định của Chính phủ về sắp xếp, tổ chức bộ máy, tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, thành lập, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và cung ứng các dịch vụ sự nghiệp như y tế, giáo dục...

6. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nói chung và đội ngũ trực tiếp giải quyết TTHC nói riêng đảm bảo thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, đặc biệt là tinh thần, thái độ phục vụ người dân; chấn chỉnh, không để hiện tượng những nhiều, tiêu cực, không để tình trạng hồ sơ trả quá hạn.

7. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 04/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách tài chính công tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2022 - 2025. Đổi mới cơ chế tài chính, xây dựng dự toán chi thường xuyên theo hướng triệt để tiết kiệm, cắt giảm những nhiệm vụ chi

không thực sự cần thiết, gắn với kế hoạch tinh giản biên chế, sắp xếp lại bộ máy hành chính. Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập; giảm tỷ lệ chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp; tiếp tục tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Chuyển đổi số quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia, Kế hoạch của UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

9. Tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội xã và người dân tham gia giám sát đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã, Trưởng phòng Kinh tế xã, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và cơ quan liên quan có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính được phân công và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về điểm số, thứ hạng các tiêu chí, tiêu chí thành phần, Chỉ số nội dung được giao chủ trì.

2. Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp và định kỳ báo cáo UBND xã theo quy định.

- Tham mưu UBND xã tiếp tục theo dõi, đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính với các cơ quan, đơn vị để nhìn nhận, đánh giá chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công; lấy kết quả Chỉ số cải cách hành chính là một trong những tiêu chí quan trọng trong đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng năm và bình xét thi đua - khen thưởng.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 23/7/2025 của UBND xã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ

nhiệm vụ đề ra và định kỳ báo cáo tình hình thực hiện trong báo cáo công tác cải cách hành chính theo quy định.

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền sâu rộng về ý nghĩa công tác cải cách hành chính.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã phối hợp cùng UBND xã tăng cường giám sát việc thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) xã Dân Tiến năm 2025. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội xã) tổng hợp) xem xét, giải quyết./.*Hiền*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã;
- Ban xây dựng Đảng thuộc Đảng ủy xã;
- Văn phòng Đảng ủy xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành thuộc xã;
- Lưu: VT, LĐVP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Thảo

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH DUY TRÌ, CẢI THIỆN, NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
XÃ DÂN TIẾN NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /5/2025 của Chủ tịch UBND xã)

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
I.	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH				
1.1	Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, ban, ngành, thực hiện các quy trình đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến cấp xã đối với công tác cải cách hành chính.	Tối thiểu 3 sáng kiến, giải pháp được công nhận phạm vi ảnh hưởng	Trong ngày 31/12/2025	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, ban, ngành xã
1.2	Bám sát tiến độ các nhiệm vụ tại Kế hoạch CCHC năm 2025 và thực hiện đảm bảo hiệu quả, chất lượng	Hoàn thành 100% Kế hoạch	Trong ngày 31/12/2025	Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 23/7/2025 của UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội
1.3	Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	100% số vấn đề qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý	Trong ngày 31/12/2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Phòng Văn hóa - Xã hội
1.4	Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch UBND, UBND tỉnh giao	Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao	Trong ngày 31/12/2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Văn phòng HĐND và

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
					UBND xã
II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
3.1	Công khai TTHC và các quy định có liên quan				
3.1.1	Công khai đầy đủ, đúng quy định toàn bộ TTHC 2 cấp chính quyền trên Trang thông tin điện tử của xã.	100% TTHC thuộc thẩm quyền của 2 cấp chính quyền được công khai trên Cổng thông tin điện tử	Thường xuyên	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã
3.1.2	Công khai đầy đủ, đúng quy định toàn bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử xã.	100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được công khai trên Trang TTĐT của cơ quan, đơn vị	Thường xuyên	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã
3.1.3	Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia	Công khai 100% tiến độ, kết quả giải quyết TTHC thuộc 2 cấp chính quyền trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia	Thường xuyên	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã
3.1.4	Công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định	100% TTHC thuộc thẩm	Thường xuyên	Trung tâm Phục	Trung tâm Phục

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
	tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC	quyền giải quyết được công khai tại nơi giải quyết TTHC theo quy định		vụ hành chính công xã	vụ hành chính công xã
3.1.5	TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, cắt giảm thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện và sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy, đồng thời bảo đảm thông suốt, hiệu quả.	100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, cắt giảm thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí.	Thường xuyên	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã
3.1.6	Đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá hoặc cắt giảm ngay TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã	Bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết; giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các TTHC, 30% chi phí tuân thủ TTHC.	Trong năm 2025	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã
3.2	Kết quả giải quyết TTHC				
3.2.1	Tỷ lệ hồ sơ đúng hạn do cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tiếp nhận, giải quyết	Phần đầu tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận được giải quyết đúng hạn bình quân toàn	Trong năm 2025	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Các cơ quan, đơn vị xã

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
3.2.2	Tỷ lệ hồ sơ đúng hạn do UBND cấp xã tiếp nhận, giải quyết	tỉnh đạt cao hơn năm 2024 (năm 2024 đạt 99,78%)	Trong năm 2025	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Các cơ quan, đơn vị xã
3.2.3	Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi giải quyết hồ sơ TTHC quá thời hạn quy định	100% hồ sơ giải quyết quá hạn phải có văn bản xin lỗi của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời, đúng quy định.	Trong năm 2025	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Các cơ quan, đơn vị xã
3.2.4	Thực hiện cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử và tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC.	Thực hiện cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử và tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC đạt tỷ lệ từ 90% trở lên.	Trong năm 2025	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC, BỘ MÁY				
4.1	Thực hiện quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành về tổ chức bộ máy				
4.1.1	Sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn của xã	100% số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, phòng chuyên môn của địa phương được quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức	Trong năm 2025	Các cơ quan, đơn vị xã	Phòng Văn hóa - Xã hội

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
		đúng quy định			
4.1.2	Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính	Thực hiện đúng quy định của Chính phủ và đảm bảo cơ cấu hợp lý.	Trong năm 2025	Các cơ quan, đơn vị xã	Phòng Văn hóa - Xã hội
4.2	Thực hiện phân cấp quản lý				
4.2.1	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý do Chính phủ và các bộ, ngành ban hành	Thực hiện các nhiệm vụ về phân cấp quản lý nhà nước theo đúng Nghị quyết số 04/NQ-CP Thực hiện các nhiệm vụ về phân cấp quản lý nhà nước theo đúng quy định tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực và các quy định khác của các bộ, ngành về phân cấp quản lý nhà nước	Trong năm 2025	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ quan, đơn vị xã
4.2.2	Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp	Thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ hàng năm đối với các nhiệm vụ	Trong năm 2025	Các cơ quan, đơn vị xã	Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ quan, ban,

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
		quản lý nhà nước đã phân cấp cho địa phương theo quy định của Chính phủ			ngành xã
4.2.3	Xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua thanh tra, kiểm tra	100% vấn đề qua kiểm tra thực hiện phân cấp được khắc phục và thể hiện rõ trong báo cáo kết quả	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Phòng Văn hóa - Xã hội
V	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC				
5.1	Thực hiện quy định về tuyển dụng công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị	Thực hiện phân cấp tuyển dụng công chức, viên chức tại các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo đúng quy định, trình tự, thủ tục và thời gian quy định tại Luật Cán bộ, công chức, Luật viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành và phân cấp của	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Phòng Văn hóa - Xã hội

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
		UBND tỉnh.			
5.2	Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức	Phấn đấu năm 2025, không có CBCCVN giữ chức vụ lãnh đạo quản lý cấp sở, ngành và tương đương, từ cấp phòng thuộc CQCM cấp tỉnh, UBND cấp xã trở lên bị kỷ luật	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Phòng Văn hóa - Xã hội
5.3	Hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025	Trong ngày 31/12/2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Phòng Văn hóa - Xã hội
5.4	Tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ cấp xã	Sắp xếp, giải quyết theo quy định đối với những cán bộ cấp xã không đạt chuẩn để đảm bảo 100% cán bộ cấp xã đạt chuẩn theo quy định	Trong năm 2025	UBND cấp xã	Phòng Văn hóa - Xã hội

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
6.1	Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách				
6.1.1	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm	Phân đầu tỷ lệ thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư ngân sách nhà nước tỉnh Thái Nguyên năm 2025 tối thiểu đạt từ 90% trở lên.	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Phòng Kinh tế
6.1.2	Thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan hành chính các cấp ở địa phương	100% cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đúng quy định, không có sai phạm	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Phòng Kinh tế
6.1.3	Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.	Phân đầu thực hiện tối thiểu từ 90% trở lên số tiền kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách được nộp ngân sách nhà nước theo quy định.	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Phòng Kinh tế

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
6.2	Công tác quản lý, sử dụng tài sản công				
6.2.1	Tham mưu ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của xã về quản lý, sử dụng tài sản công	Các văn bản về quản lý, sử dụng tài sản công được ban hành, đảm bảo nội dung, quy trình và công khai theo quy định	Trong năm 2025	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, ban, ngành xã
6.2.2	Thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý	Thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất, sắp xếp lại, xử lý tài sản công sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, sáp nhập tỉnh.	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Phòng Kinh tế
6.2.3	Kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công	Thực hiện kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định	Trong năm 2025	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, ban, ngành xã
6.3	Thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị				

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
	sự nghiệp công lập (SNCL)				
6.3.1	Số đơn vị SNCL tự đảm bảo chi thường xuyên	Phấn đấu có từ 01 đơn vị SNCL được giao tự bảo đảm kinh phí chi thường xuyên (không tính các trường hợp giao lại) trở lên	Trong năm 2025	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, ban, ngành xã
6.3.2	Số đơn vị SNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Phấn đấu có ít nhất từ 02 đơn vị SNCL được giao tự bảo đảm một phần kinh phí chi thường xuyên (không tính các trường hợp giao lại) trở lên	Trong năm 2025	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, ban, ngành xã
6.3.3	Tỷ lệ giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp	Phấn đấu mức chi trực tiếp ngân sách nhà nước cho đơn vị SNCL của tỉnh trong năm 2025 giảm so với năm 2024 (Năm 2024 chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị SNCL là 678,140 triệu đồng)	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Phòng Kinh tế
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH				

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
	QUYỀN SỐ				
7.1	Phát triển nền tảng cơ sở dữ liệu				
7.1.1	Thực hiện kết nối đầy đủ hệ thống có dữ liệu cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên NDXP được đưa vào sử dụng chính thức	Thực hiện kết nối đầy đủ hệ thống có dữ liệu cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên NDXP (24 hệ thống) được đưa vào sử dụng chính thức	Trong năm 2025	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, ban, ngành xã
7.2	Phát triển các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước				
7.2.1	Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử	100%/tổng số văn bản đi (trừ văn bản mật) được trao đổi giữa các cơ quan, đơn vị thuộc xã.	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Phòng Văn hóa - Xã hội
7.2.2	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng	- 100% UBND xã có tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc đạt từ 70% trở lên.	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Phòng Văn hóa - Xã hội

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
7.2.3	Tỷ lệ gửi, nhận văn bản điện tử cấp chính quyền	- 100% sở, ngành và tương đương, UBND các cấp xã kết nối.	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Phòng Văn hóa - Xã hội
7.3	Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, tổ chức				
7.3.1	Chất lượng cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của xã.	Thường xuyên cập nhật, cung cấp đầy đủ thông tin, đúng quy định trên Trang thông tin điện tử của xã	Trong năm 2025	Phòng Văn hóa - xã hội	Các cơ quan, ban, ngành xã
7.3.2	Triển khai số hóa hồ sơ giải quyết TTHC (100% TTHC cấp kết quả bản điện tử)	- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã là 100% đối với các TTHC thuộc Danh mục hồ sơ phải số hóa. - Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
		UBND cấp xã là 100% (không tính thủ tục chứng thực và kết hôn có yếu tố nước ngoài).			
7.3.3	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình	100% dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến toàn trình được cung cấp, tích hợp trên Cổng dịch vụ công trực tuyến quốc gia.	Trong năm 2025	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, ban, ngành xã
7.3.4	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	Phân đầu tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình năm 2025 được xử lý đạt tỷ lệ 100%.	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công
7.3.5	Thực hiện thanh toán trực tuyến	Tỷ lệ TTHC được triển khai thanh toán trực tuyến đạt 100%, tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến đạt 70% và tỷ lệ hồ sơ thanh toán	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
		trực tuyến đạt 90%.			
VIII	TÁC ĐỘNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐẾN KINH TẾ - XÃ HỘI				
8.1	Kết quả Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) năm 2025				
8.1.1	Tiếp cận dịch vụ	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, truyền thông về kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến; đầu tư, hoàn thiện cơ sở vật chất Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Phòng Văn hóa - Xã hội
8.1.2	Tổ chức giải quyết TTHC	Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa TTHC, thành phần hồ sơ, yêu cầu, điều kiện TTHC	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
8.1.3	Công chức giải quyết TTHC	Nâng cao năng lực của công chức giải quyết TTHC; cải thiện tinh thần phục vụ, thái độ giao tiếp, ứng xử đúng quy định về văn hóa công vụ	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Phòng Văn hóa - Xã hội
8.1.4	Kết quả giải quyết TTHC	Rút ngắn thời gian giải quyết TTHC; giảm thời gian đi lại và nâng cao sự hài lòng của tổ chức, cá nhân	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công
8.1.5	Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị liên quan đến TTHC	100% các cơ quan kịp thời giải quyết phản ánh, kiến nghị và công khai kết quả trả lời PAKN của cá nhân, tổ chức đúng quy định	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công
8.2	Mức độ thu hút đầu tư của tỉnh	Tổng số thu hút đầu tư	Trong năm 2025	Phòng Kinh tế	Các cơ quan,

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
		của tỉnh Thái Nguyên trong năm 2025 tăng so với năm 2024 (Năm 2024, tổng số dự án ngoài ngân sách sử dụng vốn đầu tư trong nước còn hiệu lực là 924 dự án với số vốn đăng ký 204,146 tỷ đồng).			ban, ngành xã
8.3	Mức độ phát triển doanh nghiệp của tỉnh				
8.3.1	Số lượng doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường	Phấn đấu năm 2025, tăng tỷ lệ doanh nghiệp được thành lập mới và tái gia nhập thị trường cao hơn so với năm 2024, đạt từ 1.101 doanh nghiệp trở lên.	Trong năm 2025	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, ban, ngành xã
8.3.2	Số vốn đăng ký của doanh nghiệp	Số vốn đăng ký của doanh nghiệp (bao gồm cả số vốn đăng ký mới và đăng ký bổ sung) tăng so với	Trong năm 2025	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, ban, ngành xã

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
		năm 2024 (đạt trên 10,937 tỷ USD trở lên)			
8.3.3	Tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách tỉnh của khu vực doanh nghiệp	Tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách tỉnh của doanh nghiệp trong năm 2025 cao hơn so với năm 2024 (đạt tỷ lệ trên 56% trở lên)	Trong năm 2025	Phòng Kinh tế	Phòng Kinh tế, các cơ quan, ban, ngành xã
8.4	Thực hiện thu ngân sách hàng năm của xã theo Kế hoạch được UBND tỉnh giao	Năm 2025, thu ngân sách của tỉnh vượt so với dự toán và giá trị thu ngân sách của tỉnh thuộc nhóm địa phương Khá trong cả nước.	Trong năm 2025	Phòng Kinh tế	Phòng Kinh tế
8.5	Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển KT-XH do HĐND tỉnh giao	Phấn đấu hoàn thành 100% chỉ tiêu phát triển KT-XH do HĐND tỉnh giao vượt kế hoạch	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Phòng Kinh tế
IX	MỘT SỐ TIÊU CHÍ NÂNG CAO CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP XÃ (PCI)				
9.1	Chỉ số chi phí thời gian				
9.1.1	Đăng tải đầy đủ hệ thống văn bản pháp	100% doanh nghiệp được	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban,	Văn phòng

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
	luật trên Trang Thông tin điện tử	khảo sát tiếp cận dễ dàng hệ thống văn bản pháp luật, cơ chế chính sách của nhà nước		ngành xã	HĐND và UBND xã
9.1.2	Tập trung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn xã có yêu cầu	100% doanh nghiệp có yêu cầu được hỗ trợ pháp lý theo quy định	Trong năm 2025	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các cơ quan, ban, ngành xã
9.1.3	Hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện ký số, số hóa hồ sơ TTHC và thực hiện dịch vụ công trực tuyến.	100% doanh nghiệp có yêu cầu được hỗ trợ pháp lý theo quy định	Trong năm 2025	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, ban, ngành xã
9.2	Chỉ số Chi phí không chính thức				
9.2.1	Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực thi công vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tập trung vào đội ngũ tiếp nhận giải quyết hồ sơ công việc, giải quyết TTHC cho các doanh nghiệp và một số lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, đăng ký doanh nghiệp; thanh, kiểm tra môi trường; quản lý thị trường; thanh, kiểm tra thuế; thanh, kiểm tra xây dựng; thực hiện	Kịp thời phát hiện và xử lý kỷ luật đối với các trường hợp vi phạm theo quy định.	Trong năm 2025	- Phòng Văn hóa - Xã hội. - Các cơ quan, ban, ngành xã	Các cơ quan, ban, ngành xã

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2025	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
	thủ tục đất đai..				
9.2.2	Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định	Phấn đấu 100% vị trí theo quy định phải chuyển đổi thực hiện chuyển đổi.	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Phòng Văn hóa - Xã hội.
9.2.3	100% dự án, công trình đấu thầu thông qua mạng đấu thầu quốc gia	Thực hiện đúng các quy định pháp luật về đấu thầu	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Phòng Kinh tế
9.3	Chỉ số tính năng động và tiên phong của chính quyền				
9.3.1	Tổ chức các cuộc đối thoại giữa Lãnh đạo các địa phương với cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn	100% xã thực hiện	Trong năm 2025	UBND xã	Phòng Kinh tế
9.3.2	Kịp thời giải quyết vướng mắc, khó khăn, kiến nghị của doanh nghiệp	Giải đáp trực tiếp hoặc trả lời tháo gỡ những kiến nghị bằng văn bản	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Phòng Kinh tế
9.3.3	Triển khai kịp thời, hiệu quả hệ thống văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách; các chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đến cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn xã	100% Các cơ quan, ban, ngành xã triển khai kịp thời	Trong năm 2025	Các cơ quan, ban, ngành xã	Phòng Kinh tế

